

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THI ĐUA
GIÁO DỤC MẦM NON
(Đối với các trường Mầm non trực thuộc Sở GD&ĐT)

Tiêu chuẩn: 100 điểm

Stt	Nội dung	Điểm quy định
1. Về cơ sở vật chất, môi trường sư phạm:		15 điểm
	- Xây dựng cơ sở vật chất, môi trường giáo dục, cảnh quan sư phạm đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ: trường lớp hoàn chỉnh, có sân chơi, vườn cây bóng mát, các phòng chức năng (Âm nhạc, thể chất, thư viện của bé, thư viện của giáo viên...), bếp một chiều, nhà vệ sinh khép kín hoặc liền kề	5
	- Có đầy đủ trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi (trong lớp, ngoài trời) đảm bảo cho việc chăm sóc, giáo dục trẻ thuận lợi và an toàn.	5
	- Sử dụng và bảo quản tốt cơ sở vật chất, trang thiết bị trường lớp.	5
2. Xây dựng đội ngũ sư phạm:		20 điểm
	- Số lượng cán bộ - giáo viên - công nhân viên đủ và đạt chuẩn theo qui định, phân công hợp lý, khoa học... - Xây dựng công tác quy hoạch nhân sự .	5
	- Thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, chính trị và nghiệp vụ.. Có kế hoạch nâng cao trình độ trên chuẩn (ĐH, sau ĐH), nâng cao số lượng chiến sĩ thi đua và giáo viên dạy giỏi các cấp.	5
	- Thực hiện tốt qui chế chuyên môn. Xây dựng tập thể đoàn kết, yêu nghề, yêu thương trẻ. Có ít nhất 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu lao động tiên tiến và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên, không có giáo viên yếu kém về chuyên môn.	5
	- CBQL có khả năng bồi dưỡng chuyên môn, có tinh thần học tập nâng cao trình độ chuyên môn.	5
3. Chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ :		45 điểm
	- Thực hiện có chất lượng và hiệu quả chương trình giáo dục mầm non.	5
	- Có các biện pháp cụ thể để nâng chất lượng công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.	5
	- Có các biện pháp phong phú và phù hợp để can thiệp tình trạng suy dinh dưỡng (cân nặng, chiều cao) và thừa cân, béo phì ở trẻ.	5

Stt	Nội dung	Điểm quy định
	- Khám sức khỏe và tẩy giun theo định kỳ. 100% trẻ có phiếu theo dõi sức khỏe và được ghi chép đầy đủ, đúng yêu cầu qui định.	5
	- Đảm bảo an toàn về tinh thần và thể chất cho trẻ.	5
	- Có các biện pháp vệ sinh phòng bệnh, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.	5
	- Thực hiện tốt các qui định về phòng chống cháy nổ.	5
	- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xây dựng kế hoạch và quản lý chương trình giáo dục mầm non .	5
	- Tuyên truyền và sử dụng tốt bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi	5
4. Công tác quản lý :		20 điểm
	- Về kế hoạch :	5
	Có kế hoạch hoạt động cho năm học, học kỳ, tháng.	
	Có các biện pháp thực hiện, điều hành, quản lý cụ thể, khoa học, nề nếp và có hiệu lực theo đúng chức năng, nhiệm vụ và qui chế, qui định của ngành.	
	Có kế hoạch xây dựng CSVC trường lớp, tăng cường trang thiết bị dạy học...	
	Có kế hoạch cho giáo viên tham quan học tập và trao đổi kinh nghiệm với các trường bạn	
	Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý .	
	- Với phụ huynh học sinh :	5
	Thực hiện tốt công tác tuyên truyền qua nhiều hình thức theo đúng quy định	
	Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục	
	Phối hợp tốt với phụ huynh học sinh trong các hoạt động chăm sóc giáo dục	
	- Về hồ sơ sổ sách, báo cáo theo quy định :	5
	Thực hiện tốt việc quản lý hồ sơ theo quy định	
	Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hồ sơ và báo cáo	
	Chấp hành nghiêm túc chế độ hội họp, thông tin báo cáo kịp thời, thực hiện các báo cáo định kỳ (đợt xuất) có chất lượng đúng thời gian.	
	- Về thực hiện các văn bản :	5
	Triển khai thực hiện nghiêm túc và hiệu quả các yêu cầu chỉ đạo của Bộ và Sở.	
	Thực hiện nghiêm túc 3 nội dung công khai trong đơn vị; đảm bảo tốt qui chế dân chủ cơ sở.	
Tổng cộng		100điểm

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THI ĐUA
GIÁO DỤC MẦM NON
(Đối với các Phòng GD&ĐT)**

Tiêu chuẩn: 100 điểm

Nội dung	Điểm quy định
1. Công tác tham mưu với UBND quận, huyện.	20 điểm
- Tiến độ xây dựng trường lớp đáp ứng nhu cầu gởi trẻ của phụ huynh, đảm bảo đủ chỗ học cho trẻ trên địa bàn.CSVC trường, lớp và các điều kiện phục vụ công tác chăm sóc giáo dục trẻ văn minh, hiện đại, an toàn và đạt chuẩn. Không có trường học yếu kém về CSVC.	5
- Có kế hoạch phát triển xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo tiêu chuẩn quy định của Bộ GD&ĐT và giữ vững chất lượng trường đã đạt chuẩn quốc gia.	5
- Tham mưu tốt công tác nhân sự đủ về số lượng và đạt về chất lượng. Tổ chức có hiệu quả thiết thực các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục tại địa phương; Phối hợp tốt các cơ quan, các tổ chức chính trị xã hội nhằm huy động các nguồn lực chăm lo cho giáo dục phát triển.	5
- Tham mưu chế độ chính sách cho giáo dục mầm non, các chế độ thu hợp lý để phát triển nhà trường kịp thời và hiệu quả.	5
2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học.	50 điểm
- Huy động trẻ đến trường đạt chỉ tiêu kế hoạch. Hoàn thành phổ cập GD mầm non cho trẻ em 5 tuổi. - Thực hiện tốt công tác tuyển sinh.	10
- Trình độ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn theo quy định. - Thực hiện có hiệu quả việc nâng cao trình độ văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên.	5
- Triển khai đầy đủ, kịp thời mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước; các thông tư chỉ thị quản lý của ngành.	5
- Tổ chức có hiệu quả các hình thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho CBQL, GV, NV (<i>các hội nghị, hội thảo, sinh hoạt chuyên đề, tập huấn, sơ kết, tổng kết, tham quan học tập</i>)	10
- Có kế hoạch phát triển nhà trường ngắn hạn và dài hạn.	5
- Tình hình an ninh chính trị khu vực trường học tốt. Đảm bảo tuyệt đối trường học an toàn.	5

Nội dung	Điểm quy định
- Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác chăm sóc giáo dục trẻ. Có trên 60% đơn vị trường học đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến. Không có đơn vị yếu kém.	10
3. Kết quả quản lý nhà nước đối với các cơ sở giáo dục tại địa phương.	20 điểm
- Có đủ cán bộ phụ trách đạt chuẩn, ổn định, uy tín, nhiệt tình, có trách nhiệm. Năng số lượng cán bộ đạt trình độ trên chuẩn (ĐH, sau ĐH)	3
- Cơ chế hoạt động chặt chẽ giữa Phòng Giáo dục và Đào tạo với cơ sở, với trường bồi dưỡng và với Sở; giải quyết kịp thời mọi vướng mắc của cán bộ, giáo viên và nhân viên. Không có đơn thư khiếu tố, khiếu nại.	5
- Quản lý tốt các cơ sở giáo dục mầm non.	5
- Thực hiện tốt sổ sách quản lý chuyên môn. Lưu trữ hồ sơ tốt	2
- Đổi mới công tác quản lý, giảm nhẹ cường độ lao động cho đội ngũ theo hướng thiết thực và hiệu quả. Tổ chức các phong trào, hội thi thúc đẩy hoạt động chuyên môn tốt tại các đơn vị. Đánh giá cơ sở chính xác, thuyết phục.	5
4. Về công tác xã hội hóa giáo dục.	10 điểm
- Thực hiện tham mưu, tổ chức tốt Đại hội giáo dục các cấp, huy động các nguồn lực cùng chăm lo sự nghiệp giáo dục tại địa phương.	5
- Quan điểm và biện pháp giáo dục trong CB, GV và CMHS được nhận thức thống nhất. Các đơn thư khiếu nại, tố cáo được giải quyết kịp thời, thỏa đáng, hợp lý.	2
- 100% các trường đều tổ chức tốt các phong trào và tạo điều kiện cho trẻ đều được tham gia (lễ hội, tham quan ...)	3
Tổng cộng	10 điểm

*** Xếp loại:**

- + Từ 95 - 100 điểm: Xếp loại Tập thể Lao động xuất sắc.
- + Từ 91 - 94 điểm: Xếp loại Tập thể Lao động tiên tiến.

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THI ĐUA
GIÁO DỤC TIỂU HỌC
(Đối với các Phòng GD&ĐT)**

Tiêu chuẩn: 100 điểm

Nội dung	Điểm quy định
1. Việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, xây dựng trường lớp tại địa phương	20 điểm
- Đầu tư xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất trường lớp, trang thiết bị phục vụ giảng dạy cho các đơn vị giáo dục trên địa bàn, đáp ứng nhu cầu học tập của mọi học sinh. Đảm bảo số học sinh / lớp theo điều lệ, số học sinh được học 2 buổi / ngày, các điều kiện CSVC trường học theo quy định	10
- Tăng cường đầu tư trường đạt chuẩn QG, trường đã đạt chuẩn QG được công nhận lại. Xây dựng mô hình trường tiên tiến hội nhập có đăng ký, có đề án và triển khai hiệu quả;	5
- Chú trọng việc xây dựng trường có phòng chức năng theo quy định: phòng thư viện, phòng thiết bị, phòng ngoại ngữ, phòng máy tính có kết nối internet đạt chuẩn, có phòng hỗ trợ học sinh hòa nhập (đối với trường có học sinh hòa nhập),.....	5
2. Việc phát triển số lượng, chất lượng các bậc học	30 điểm
- Quản lý, cập nhật số liệu chính xác trên phần mềm PCGD, củng cố và duy trì kết quả PC GD tiểu học , Đạt chỉ tiêu huy động trẻ đến trường.	3
- Thực hiện hiệu quả GD hòa nhập cho trẻ khuyết tật. Có trường dạy trẻ khuyết tật tại quận, huyện.	3
- Quan tâm, tạo điều kiện để nâng cao chất lượng đội ngũ sư phạm; tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực cho CBQL, giáo viên thực hiện hiệu quả đổi mới dạy học, Ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học; nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và chính trị.	3
- Không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo .	3
- Quan tâm tạo điều kiện để các trường thực hiện tốt công tác tự đánh giá , thực hiện giám sát, chỉ đạo các cơ sở GD thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục để không ngừng nâng cao chất lượng GD.	3
- Quan tâm hỗ trợ chỉ đạo phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.	3
- Củng cố, phát triển, quản lý được chất lượng GD cả loại hình công lập và ngoài công lập .	3

- Thực hiện hiệu quả việc đổi mới dạy học , kết hợp tốt giữa lý thuyết và thực hành, thực tế, chính khóa và ngoại khóa; dạy học trải nghiệm, tăng tính thực tiễn	3
- Học sinh được học Tiếng Anh theo đúng tiến độ của QĐ 448	3
- Nâng cao chất lượng hoạt động các Câu lạc bộ (CLB) học thuật, CLB năng khiếu, CLB học sinh NCKH; thực hiện phổ cập bơi lội cho học sinh.	3
3. Xây dựng xã hội học tập, nông thôn mới	10 điểm
- Tiếp tục giữ vững và duy trì kết quả CMC - phổ cập giáo dục Tiểu học	2
- Xây dựng xã hội học tập tạo điều kiện cho các Trung tâm Học tập cộng đồng tại địa phương hoạt động tốt.	2
- Tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng “Tuần lễ học tập suốt đời” tại địa phương.	2
- Hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, tạo điều kiện cho các trung tâm GDTX trên địa bàn hoạt động có hiệu quả.	2
- Có nhiều biện pháp nâng cao hiệu quả công tác chống mù chữ, huy động học sinh đến lớp.	2
- Xây dựng kế hoạch thực hiện hiệu quả tiêu chí nông thôn mới (<i>đối với các đơn vị đang xây dựng nông thôn mới</i>).	(+1 điểm)
4. Kết quả quản lý nhà nước đối với các cơ sở giáo dục tại địa phương	20 điểm
- Giải quyết tốt các chế độ chính sách đối với ngành GD tại địa phương.	3
- Đảm bảo đủ biên chế công chức tối thiểu tại các đơn vị GD trong địa bàn.	2
- Giải quyết kịp thời các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, của các đơn vị GD tại địa phương (nếu có).	5
- Phối hợp tổ chức tốt các kỳ thi của ngành GD tại địa phương.	1
- Tình hình an ninh chính trị khu vực trường học tốt; có ký kết liên tịch và hỗ trợ phối hợp tốt giữa chính quyền phường, xã, lực lượng công an và các cơ sở giáo dục trên địa bàn.	2
- Thực hiện linh hoạt công tác tổ chức cán bộ, bố trí, điều động cán bộ công chức ngành giáo dục hợp lý.	2
- Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát các đơn vị GD tại địa phương. Quản lý dạy thêm học thêm đúng quy định.	3
- Kịp thời phát hiện, báo cáo những cơ sở GD trên địa bàn có những hoạt động chưa đúng những quy định của pháp luật và phối hợp xử lý những vi phạm.	2
5. Về công tác xã hội hóa giáo dục	20 điểm
- Có kế hoạch cụ thể trong công tác phối hợp với địa phương. Thực hiện tốt Đại hội giáo dục các cấp	4

- Chỉ đạo và phối hợp tổ chức thực hiện tốt phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” và các cuộc vận động của ngành GD.	3
- Xây dựng đề án, kế hoạch về phát triển GD của địa phương.	4
- Tuyên truyền huy động các nguồn lực cùng chăm lo sự nghiệp giáo dục tại địa phương.	3
- Có chính sách đãi ngộ đối với nhà giáo	3
- Hỗ trợ cải thiện đời sống cho đội ngũ GV công tác tại các trường chuyên biệt.	3
Tổng cộng	100

*** Kết quả:**

- Từ 90 - 100 điểm: Xuất sắc
- Từ 80 - 89 điểm : Tốt
- Từ 70 - 79 điểm: Khá
- Từ 50 - 69 điểm : Trung bình
- Dưới 50 điểm : Yếu

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THI ĐUA
GIÁO DỤC TRUNG HỌC
(Đối với các trường THCS, THPT, trường Phổ thông có nhiều cấp học)

Tiêu chuẩn: 100 điểm

STT	NỘI DUNG	Điểm quy định
1	Nâng cao chất lượng thực hiện kế hoạch giáo dục	30
1.1	- Có Kế hoạch chiến lược, Kế hoạch năm học. Kiểm tra, phê duyệt các kế hoạch của các Tổ (đơn vị, bộ phận) trực thuộc.	3
1.2	- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020”	3
1.3	- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng Tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 - 2020” hoặc ngoại ngữ khác (nếu có) và nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ 2 (nếu có)	3
1.4	- Triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng qui định Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam” (theo QĐ của UBND TP)	2 (điểm cộng thêm)
1.5	- Thực hiện đúng qui định (theo văn bản 2234/GDDT-TrH) trong việc tổ chức dạy học bổ sung chương trình nước ngoài, dạy học với giáo viên nước ngoài.	3
1.6	- Tổ chức tốt việc dạy nghề phổ thông, thực hiện đổi mới nội dung, đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị và đội ngũ giáo viên để nâng cao chất lượng giáo dục nghề phổ thông. Thực hiện cập nhật số liệu dạy nghề phổ thông trên hệ thống thông tin quản lý nhà trường của Sở GDĐT.	3
1.7	- Thực hiện công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp (thực hiện kế hoạch, thông kê số liệu sau tốt nghiệp).	3
1.8	- Làm tốt công tác giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho học sinh thuộc diện hòa nhập, giáo viên dạy học sinh hòa nhập (hướng dẫn đầy đủ cho cha mẹ học sinh thực hiện các hồ sơ theo qui định, vận dụng Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập...)	2
1.9	- Tham gia đầy đủ các hội nghị, cuộc họp, tập huấn chuyên môn ... do Sở Giáo dục và Đào tạo và phòng Giáo dục Trung học triệu tập.	3

1.10	- Đơn vị thực hiện đúng Quy định về dạy thêm, học thêm (phổ biến các qui định về dạy thêm học thêm; thực hiện đúng các qui định về dạy thêm, học thêm trong nhà trường, GV thực hiện đúng các qui định về dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường)	2
1.11	- Thực hiện đúng các qui định về giảng dạy QP&AN	2
1.12	- Thực hiện đầy đủ các qui định về dạy học tích hợp, lồng ghép các nội dung qua các bộ môn	2
1.13	- Chủ động tổ chức thực hiện các tiêu chí trường tiên tiến hội nhập phù hợp điều kiện thực tế nhà trường theo Quyết định 3036/QĐ-UBND của UBND thành phố	1
1.14	- Thực hiện đầy đủ và đúng hồ sơ, sổ sách theo qui định của Điều lệ nhà trường, chủ động trong đề xuất, đưa vào sử dụng các tài liệu dạy học, đồ dùng dạy học đúng qui định	1
2	Thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường giáo dục thể chất, nâng cao năng lực thực tiễn cho học sinh	10
2.1	- Đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng, thời lượng dạy học, đảm bảo theo khung thời gian năm học. Thực hiện kế hoạch dạy học của các tổ/nhóm chuyên môn đúng theo kế hoạch đã được phê duyệt.	1
2.2	- Tổ chức thực hiện các nội dung dạy học, chủ đề dạy học theo GD STEM	1
2.3	- Có triển khai thực hiện tiến trình dạy học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực;	1
2.4	- Có tổ chức các hình thức giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật.	1
2.5	- Thực hiện đổi mới dạy học, xây dựng tiết học ngoài nhà trường. Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung dạy học tích hợp theo qui định.	1
2.6	- Tổ chức dạy học, tham gia các cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn	1
2.7	- Có tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm, NCKH phù hợp với đối tượng học sinh	1
2.8	- Tổ chức các hoạt động thể thao, sinh hoạt tập thể, đẩy mạnh hoạt động thể thao trường học... có chất lượng và hiệu quả tốt	1
2.9	- Tổ chức các hoạt động thể dục giữa giờ theo nhạc chất lượng và hiệu quả tốt.	1
2.10	- Thực hiện các nội dung giáo dục địa phương; Tổ chức hướng dẫn tham quan, học tập ngoại khóa (thông qua di sản, tại các cơ sở sản xuất) theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.	1
3	Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá	10
3.1	- Thực hiện đầy đủ các chỉ đạo chuyên môn về đổi mới kiểm tra đánh giá.	2

3.2	- Tổ chức thực hiện các kiểm tra đánh giá định kỳ, đúng qui định và đúng hướng dẫn. <i>(Không cho điểm mục này đối với các đơn vị tổ chức kiểm tra ngoài lịch qui định, sai hướng dẫn của SGD)</i>	2
3.3	- Ban hành các hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, các qui định về ghi điểm, chấm sửa và trả bài kiểm tra cho học sinh; Phổ biến đầy đủ các qui định về kiểm tra, đánh giá xếp loại HL, HK cho cha mẹ học sinh, học sinh; giải thích, giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cha mẹ học sinh và học sinh về đánh giá, xếp loại, khen thưởng, kỷ luật học sinh.	2
3.4	- Thực hiện tốt việc thống kê, nhận xét, đánh giá định kỳ và đánh giá quá trình. Có các hình thức động viên khen thưởng sự tiến bộ.	2
3.5	- Thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý kiểm tra, đánh giá. Sử dụng sổ điểm điện tử đúng qui định.	2
4	Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý	5
4.1	- Thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lý qua trang mạng "Trường học kết nối"	1
4.2	- Tham dự đầy đủ các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, hội nghị tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn.	1
4.3	- Nhà trường chủ động tổ chức bồi dưỡng giáo viên theo những nội dung phù hợp đặc điểm của nhà trường đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục, phục vụ.	1
4.4	- Thực hiện đánh giá theo chuẩn đúng, đủ, thực chất.	1
4.5	- Có hình thức động viên, khuyến khích, tạo điều kiện để mọi thành viên trong nhà trường nâng cao trình độ.	1
5	Phát triển mạng lưới trường lớp; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học	5
5.1	- Thực hiện tốt công tác thực hành, thí nghiệm theo qui định. Tăng cường việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, mô hình, các thí nghiệm ảo...	1
5.2	- Nâng cao chất lượng hoạt động thư viện, xây dựng và hình thành thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc sách cho học sinh	1
5.3	- Trường lớp xanh, sạch, đẹp (nhà vệ sinh đủ tiêu chuẩn; Không có tình trạng tài sản hư hỏng chậm sửa chữa, chậm thanh lý; không vi phạm các qui định về vệ sinh, môi trường, vệ sinh phòng dịch)	1
5.4	- Phòng thí nghiệm, phòng chức năng sạch đẹp, khai thác sử dụng hiệu quả; Bảo quản trang thiết bị, dụng cụ, vật tư thực hành thí nghiệm đúng qui định. Có phòng hỗ trợ học sinh hòa nhập (nếu có HS hòa nhập)	1
5.5	- Có cơ chế tiếp nhận, bảo quản, sử dụng hiệu quả CSVC do các tổ chức, cá nhân tài trợ cho GD.	1

6	Đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường học theo tiêu chí trường tiên tiến hiện đại	10
6.1	- Có kế hoạch và triển khai thực hiện từng bước trong năm học nhằm thực hiện trường học theo tiêu chí trường tiên tiến hiện đại.	3
6.2	- Thực hiện định hướng xây dựng trường chuẩn Quốc gia (thể hiện trong KH chiến lược và KH năm học), hoàn thành các chỉ tiêu Chuẩn QG (không kể chỉ tiêu diện tích/học sinh đối với các trường đã xây dựng có diện tích nhỏ).	3
6.3	- Được công nhận đạt trường chuẩn QG (<i>trễ hạn chưa kiểm tra công nhận lại không cho điểm nội dung này</i>)	4
7	Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục bậc Trung học, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp	10
7.1	- Thực hiện được chỉ tiêu PCGD về giảm tỷ lệ HS lưu ban, bỏ học).	1
7.2	- Thực hiện được tỷ lệ học sinh tốt nghiệp từ tỷ lệ bình quân chung toàn thành phố trở lên.	1
7.3	- Thực hiện đạo học sinh yếu (<i>có TKB cố định - không thu tiền</i>).	2
7.4	- Đảm bảo 100% các trường hợp học sinh diện lưu ban, bỏ học của trường đã được nhà trường phối hợp với BCD CMC-PCGD địa phương phối hợp vận động ra lớp hoặc chuyển qua một hình thức học tập khác.	2
7.5	- Thực hiện được thống kê số liệu kết quả học sinh sau tốt nghiệp.	2
7.6	- Thực hiện tốt công tác hướng nghiệp (hoàn thành các nhiệm vụ hướng nghiệp cho học sinh trong năm học)	2
8	Đổi mới công tác quản lý nhà trường	10
8.1	- Thực hiện thống kê, cập nhật thông tin kịp thời, đầy đủ, chính xác trên Hệ thống thông tin quản lý (htt.hcm.edu.vn) và thực hiện các báo cáo trực tuyến đúng qui định.	3
8.2	- Thực hiện đầy đủ số liệu dạy nghề phổ thông, thi Nghề trên hệ thống thông tin quản lý của Sở GDĐT.	2
8.3	- Thực hiện cập nhật đầy đủ thông tin về học sinh diện hòa nhập, học sinh diện chính sách, chính sách dân tộc lên hệ thống Quản lý nhà trường (htt.hcm.edu.vn)	2
8.4	- Thực hiện các yêu cầu về công khai trên Trang thông tin điện tử và thực hiện các báo cáo đúng qui định.	2
8.5	- Thực hiện tốt việc thông tin, hướng dẫn, tiếp và giải quyết các yêu cầu của người dân, học sinh và đội ngũ công chức, viên chức của đơn vị.	1
9	Các hoạt động chủ động, sáng tạo trong đổi mới hoạt động nhà trường	5
9.1	- Có hoạt động chủ động, sáng tạo trong khai thác các điều kiện CSVS môi trường dạy học hiện có cho đổi mới phương pháp học tập cho học sinh.	1

9.2	- Có hoạt động chủ động, sáng tạo trong giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.	1
9.3	- Có hoạt động chủ động, sáng tạo trong quản lý nhà trường	1
9.4	- Có hoạt động chủ động, sáng tạo trong vận dụng, khai thác nguồn lực xã hội phục vụ dạy học hiệu quả.	1
9.5	- Có hoạt động chủ động trong phối hợp với Cha mẹ học sinh để giáo dục học sinh.	1
10	Đẩy mạnh công tác thi đua, khen thưởng	5
10.1	- Thực hiện đầy đủ các qui định về công tác thi đua khen thưởng.	1
10.2	- Có hình thức sáng tạo trong động viên, khen thưởng học sinh đạt thành tích cao, học sinh có tiến bộ, học sinh nêu gương "Người tốt, việc tốt" hiệu quả.	1
10.3	- Thực hiện động viên, khen thưởng giáo viên, nhân viên làm tốt công tác tư vấn tâm lý, giáo dục học sinh chưa ngoan, làm tốt công tác chủ nhiệm.	1
10.4	- Đề ra và thực hiện chủ động, sáng tạo các chủ đề hoạt động theo tháng, theo năm học.	1
10.5	- Có hình thức phối hợp cha mẹ học sinh, các tổ chức xã hội, các cá nhân để động viên, khen thưởng học sinh và công chức, viên chức trong nhà trường.	1
	Tổng cộng	100

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THI ĐUA
GIÁO DỤC TRUNG HỌC
(Đối với các Phòng GD&ĐT)

Tiêu chuẩn: 100 điểm

Nội dung	Điểm qui định
1. Việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, xây dựng trường lớp tại địa phương. - Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho các đơn vị giáo dục trên địa bàn đáp ứng nhu cầu học tập của mọi học sinh. Mỗi cấp học có ít nhất 01 trường đạt chuẩn QG (không kể đơn vị không duy trì được chuẩn) hoặc trường tiên tiến hội nhập; có phòng hỗ trợ học sinh hòa nhập (đối với trường có học sinh hòa nhập). - Tăng cường đầu tư, sửa chữa cơ sở vật chất trường lớp, trang thiết bị phục vụ giảng dạy, xây dựng mô hình trường tiên tiến hiện đại, xây dựng trường theo chuẩn quốc gia ở mỗi bậc học, chú trọng việc xây dựng trường có thư viện, phòng thiết bị thí nghiệm, phòng học bộ môn và 100% trường trung học phòng máy vi tính có kết nối internet đạt chuẩn.	20 điểm
2. Việc phát triển số lượng, chất lượng các bậc học. - Đạt chỉ tiêu huy động trẻ đến trường ở các cấp học. - Có trường dạy trẻ khuyết tật tại quận, huyện. - Quan tâm, tạo điều kiện để nâng cao chất lượng đội ngũ sư phạm; tổ chức bồi dưỡng CBQL, giáo viên thực hiện hiệu quả đổi mới dạy học, Ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học; không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo. - Quan tâm tạo điều kiện để các trường thực hiện tốt công tác tự đánh giá; Phòng GD&ĐT thực hiện giám sát, chỉ đạo các cơ sở GD thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục để không ngừng nâng cao chất lượng GD. 2.1. GD Mầm non: thực hiện đề án phổ cập GD Mầm non cho trẻ 5 tuổi đúng tiến độ đã đề ra; đảm bảo chế độ chính sách cho giáo viên MN. Xây dựng củng cố chất lượng trường MN đạt chuẩn quốc gia. 2.2. GD Tiểu học: Củng cố và duy trì kết quả PCGD tiểu học đúng độ tuổi, có kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, quan tâm hỗ trợ chỉ đạo phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Chú trọng bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, tạo điều kiện để cán bộ công chức ngành GD được bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và chính trị.	30 điểm

2.3. GD Trung học: • Hệ thống trường THCS, THPT, TT GDNN-GDTX được củng cố, phát triển; quản lý chất lượng GD cả loại hình công lập và ngoài công lập. • Thực hiện hiệu quả việc đổi mới dạy học, kết hợp tốt giữa lý thuyết và thực hành, thực tế, chính khóa và ngoại khóa; dạy học trải nghiệm, GD STEM; Nâng cao chất lượng hoạt động các Câu lạc bộ (CLB) học thuật, CLB năng khiếu, CLB học sinh NCKH; thực hiện phổ cập bơi lội cho học sinh. • Hướng dẫn và quản lý các trường THCS thực hiện đúng qui định (theo văn bản 2234/GDDT-TrH) trong việc tổ chức dạy học bổ sung chương trình nước ngoài, dạy học với giáo viên nước ngoài. • Thực hiện đầy đủ số liệu dạy nghề PT, thi Nghề THCS trên hệ thống Thông tin QL của Sở GDĐT. • Quản lý, cập nhật số liệu chính xác trên phần mềm PCGD và duy trì kết quả PCGD THCS và GD bậc Trung học • Thực hiện tốt công tác phân luồng cho học sinh THCS và THPT tại địa phương (có số liệu theo dõi học sinh sau tốt nghiệp vào học ở cấp học cao hơn). • Thực hiện hiệu quả GD hòa nhập cho trẻ khuyết tật.	
3. Xây dựng xã hội học tập, nông thôn mới. - Tiếp tục giữ vững và duy trì kết quả CMC - phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục THCS, và phổ cập bậc Trung học. Hoàn thành phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi. - Xây dựng xã hội học tập tạo điều kiện cho các Trung tâm Học tập cộng đồng tại địa phương hoạt động tốt. - Tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng “Tuần lễ học tập suốt đời” tại địa phương. - Hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, tạo điều kiện cho các trung tâm GDTX trên địa bàn hoạt động có hiệu quả. - Có nhiều biện pháp nâng cao hiệu quả công tác chống mù chữ, huy động học sinh đến lớp. - Xây dựng kế hoạch thực hiện tiêu chí nông thôn mới (<i>đối với các đơn vị đang xây dựng nông thôn mới</i>).	10 điểm
4. Kết quả quản lý nhà nước đối với các cơ sở giáo dục tại địa phương. - Giải quyết tốt các chế độ chính sách đối với ngành GD tại địa phương. - Đảm bảo đủ biên chế công chức tối thiểu tại các đơn vị GD trong địa bàn. - Giải quyết kịp thời các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, của các đơn vị GD tại địa phương (nếu có). - Phối hợp tổ chức tốt các kỳ thi của ngành GD tại địa phương. - Phân công cán bộ phụ trách theo từng địa bàn phường xã, Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác QLNN về giáo dục tại địa phương, kịp thời phối hợp để xử lý các cơ sở GD không phép, sai phép.	20 điểm

- Cấp phép, quản lý dạy thêm, học thêm đúng qui định. - Tình hình an ninh chính trị khu vực trường học tốt; có ký kết liên tịch và hỗ trợ phối hợp tốt giữa chính quyền phường, xã, lực lượng công an và các cơ sở giáo dục trên địa bàn. - Thực hiện linh hoạt công tác tổ chức cán bộ, bố trí, điều động cán bộ công chức ngành giáo dục hợp lý. - Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát các đơn vị GD tại địa phương. Quản lý dạy thêm học thêm đúng qui định. - Kịp thời phát hiện, báo cáo những cơ sở GD trên địa bàn có những hoạt động chưa đúng những quy định của pháp luật và phối hợp xử lý những vi phạm.	
5. Về công tác xã hội hóa giáo dục: - Có kế hoạch cụ thể trong công tác phối hợp với các cơ sở giáo dục tại địa phương. - Thực hiện tốt Đại hội giáo dục các cấp, có kế hoạch cụ thể trong công tác phối hợp với các cơ sở giáo dục tại địa phương. - Chỉ đạo và phối hợp tổ chức thực hiện tốt phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” và các cuộc vận động của ngành GD. - Xây dựng đề án, kế hoạch về phát triển GD của địa phương. - Tuyên truyền huy động các nguồn lực cùng chăm lo sự nghiệp giáo dục tại địa phương. - Có chính sách đãi ngộ đối với nhà giáo, hỗ trợ cải thiện đời sống cho đội ngũ GV công tác tại các trường chuyên biệt.	20 điểm
Tổng cộng	100

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THI ĐUA
GIÁO DỤC THƯỜNG XUYỀN
(Đối với các Trung tâm Giáo dục thường xuyên trực thuộc Sở)

Tiêu chuẩn: 100 điểm

Stt	Nội dung	Điểm quy định
1	Về cơ sở vật chất, môi trường sư phạm, thu chi tài chính	15
1.1	Môi trường sư phạm khang trang, nề nếp; các phương tiện phục vụ đạt chuẩn vệ sinh có tác động giáo dục tốt cho học viên: đơn vị được công nhận môi trường xanh cấp quận, thành phố, công trường văn minh, an toàn; nhà vệ sinh đủ và đạt quy cách.	4
1.2	Có thư viện, phòng thí nghiệm thực hành, phòng vi tính để thực hiện các yêu cầu thực hành bộ môn.	3
1.3	Thu chi tài chính rõ ràng, đúng quy định. Báo cáo thanh quyết toán đúng kỳ. Hồ sơ quản lý tài chính đúng quy định.	4
1.4	Đảm bảo sĩ số học viên lớp theo quy định (không quá 50 hv/lớp), đúng quy cách về bàn ghế, ánh sáng, âm thanh và phòng học thoáng mát.	4
2	Xây dựng đội ngũ sư phạm	15
2.1	Cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ và được phân công hợp lý.	3
2.2	Đạt yêu cầu chuẩn hóa, tham gia tốt chương trình bồi dưỡng thường xuyên và đào tạo sau đại học; tự học nâng cao trình độ chuyên môn, chính trị.	3
2.3	Đoàn kết nội bộ tốt, phát huy tốt dân chủ cơ sở. Kỷ cương và tự giác cao trong việc thực hiện nhiệm vụ trung tâm.	3
2.4	Thực hiện đầy đủ quy chế chuyên môn.	3
2.5	Sinh hoạt tổ nhóm đều đặn, hiệu quả, giúp nhau nâng cao chất lượng chuyên môn đều tay. Có trên 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu Lao động tiên tiến và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.	3
3	Chất lượng, hiệu quả đào tạo	50
3.1	Đa dạng hóa nội dung chương trình giáo dục ở nhiều lĩnh vực, thu hút nhiều người tham gia học tập.	5
3.2	Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục (công tác xóa mù chữ, hỗ trợ trung tâm học tập cộng đồng, xây dựng nông thôn mới,...).	5
3.3	Tích cực thực hiện đổi mới phương pháp dạy học; đổi mới kiểm tra, đánh giá; thực hiện các chuyên đề, dự án; sử dụng hiệu quả thư viện, phòng thí nghiệm, đồ dùng dạy học.	10

3.4	Chất lượng chuyên môn được nâng cao, tỷ lệ tốt nghiệp tăng, tỷ lệ lưu ban bỏ học giảm, hiệu suất đào tạo tăng hơn so với năm học trước.	10
3.5	Tham gia các kỳ thi học viên giỏi cấp quốc gia, thành phố; có học viên đạt giải thưởng cấp quốc gia, thành phố; tham gia các phong trào thi đua do ngành, địa phương phát động; tổ chức các hoạt động đoàn thể, tập thể, ngoại khóa.	10
3.6	Thực hiện công tác thanh, kiểm tra chuyên môn theo định kỳ, đúng quy định, đủ số lượng.	5
3.7	Thực hiện tốt công tác quản lý hồ sơ sổ sách (tổ chức, tài chính, học vụ, giáo vụ, chuyên môn,...).	5
4	Công tác quản lý	20
4.1	Về pháp chế: - Triển khai thực hiện nghiêm túc và hiệu quả các yêu cầu chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Sở Giáo dục và Đào tạo. - Tập hợp, hệ thống hóa các văn bản pháp quy, các văn bản chỉ đạo quản lý ngành. - Đảm bảo tốt công tác phổ biến giáo dục pháp luật và thực hiện kiểm tra tại đơn vị. - Thực hiện nghiêm túc 3 nội dung công khai trong đơn vị; đảm bảo tốt quy chế dân chủ cơ sở. - Chấp hành nghiêm túc chế độ hội họp, thông tin báo cáo kịp thời, thực hiện các báo cáo có chất lượng đúng thời gian. thực hiện hồ sơ đúng quy định. - Giải quyết kịp thời vướng mắc của cán bộ, giáo viên, nhân viên.	5
4.2	Về kế hoạch: - Có kế hoạch với các chỉ tiêu phấn đấu cụ thể trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị. - Có kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; xây dựng đơn vị vững mạnh và tổ chức thực hiện hiệu quả. - Có kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất trường lớp, tăng cường trang thiết bị dạy học, các quan hệ phối hợp và huy động các nguồn lực nhằm chăm lo các hoạt động giáo dục.	10
4.3	Về thi đua: - Triển khai tiêu chuẩn đánh giá cụ thể từ đầu năm học. - Thực hiện tốt công tác tự kiểm tra (thường xuyên, sâu sát, cụ thể); Phát huy tốt vai trò của tổ nhóm chuyên môn và đoàn thể; đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai trong việc bình xét các danh hiệu thi đua, thúc đẩy các thành viên trong đơn vị tích cực hoạt động. - Tổ chức xét duyệt sáng kiến kinh nghiệm nghiêm túc. Có điển hình tiên tiến và được phổ biến nhân rộng trong tập thể. - Thực hiện tốt và kịp thời hồ sơ thi đua của đơn vị.	5
TỔNG CỘNG		100

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THI ĐUA
GIÁO DỤC THƯỜNG XUYỀN
(Đối với các Phòng GD&ĐT)

Tiêu chuẩn: 100 điểm

Stt	Nội dung	Điểm quy định
1	Tham mưu với Ủy ban nhân dân quận, huyện	20
1.1	- Rà soát, quy hoạch mạng lưới, phát triển hệ thống giáo dục thường xuyên.	5
1.2	- Đầu tư xây dựng, sửa chữa, trang bị và cấp kinh phí hoạt động cho các trung tâm học tập cộng đồng.	5
1.3	- Chỉ đạo và điều hành hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng.	5
1.4	- Thực hiện hiệu quả Đề án xây dựng xã hội học tập (giao ban, kiểm tra, sơ kết, tổng kết nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập; tổ chức “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời”...).	5
2	Kết quả thực hiện nhiệm vụ	50
2.1	- Có đủ nhân sự phụ trách công tác xây dựng xã hội học tập, trung tâm học tập cộng đồng (gồm lãnh đạo, chuyên viên phòng giáo dục và đào tạo, giáo viên chuyên trách giáo dục phường, xã...) và tham gia quản lý các trung tâm ngoại ngữ, tin học trên địa bàn.	5
2.2	- Ký kết quy chế phối hợp và thực hiện quy chế phối hợp giữa phòng giáo dục và đào tạo với trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (theo quy chế tạm thời).	5
2.3	- Thực hiện tốt công tác xóa mù chữ, giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, quan tâm công tác xóa mù chữ đối tượng trên 35 tuổi.	5
2.4	- Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục (tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông), huy động trẻ cơ nhỡ, khó khăn ra học các lớp phổ cập, nâng cao hiệu quả đào tạo.	5
2.5	- Hoạt động tại trung tâm học tập cộng đồng phong phú, đa dạng có hiệu quả.	5
2.6	- Công tác tổ chức chương trình giáo dục thường xuyên đáp ứng yêu cầu người học.	5
2.7	- Thực hiện các hình thức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ phường, xã; quận, huyện; cán bộ quản lý trung tâm học tập cộng đồng về tổ chức hoạt động, nội dung hoạt động các trung tâm học tập cộng đồng.	5

2.8	- Xét duyệt công nhận và cấp bằng tốt nghiệp trung học cơ sở hệ giáo dục thường xuyên đúng quy định.	5
2.9	- Xét thi đua, khen thưởng thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập với các xã, phường, thị trấn, cơ quan, đơn vị; đánh giá xếp loại trung tâm học tập cộng đồng cấp xã.	5
2.10	- Thực hiện chế độ báo cáo, thỉnh thị Sở Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập.	5
3	Quản lý nhà nước đối với cơ sở giáo dục thường xuyên	20
3.1	- Quản lý tốt các cơ sở giáo dục thường xuyên trực thuộc; kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các chương trình giáo dục thường xuyên.	5
3.2	- Quản lý tốt các văn bản chỉ đạo, hồ sơ, sổ sách hoạt động xây dựng xã hội học tập.	5
3.3	- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý các trung tâm ngoại ngữ, tin học trên địa bàn bảo đảm nề nếp, kỷ cương.	10
4	Xã hội hóa giáo dục	10
4.1	- Sự tham gia của các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội và nhân dân vào hoạt động tại các trung tâm học tập cộng đồng, các điểm dạy xóa mù chữ, giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, phổ cập giáo dục.	5
4.2	- Huy động các thiết chế văn hóa để tổ chức tốt các hoạt động cho trung tâm học tập cộng đồng, điểm dạy xóa mù chữ, giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, phổ cập giáo dục.	5
	TỔNG CỘNG	100

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THI ĐUA
CÔNG TÁC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
(Đối với các trường Mầm non trực thuộc Sở GD&ĐT)**

Tiêu chuẩn: 100 điểm

Nội dung	Điểm quy định
<i>Công tác Kiểm định chất lượng giáo dục</i>	100 điểm
- Thực hiện công tác tự đánh giá theo hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Sở Giáo dục và Đào tạo và theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	20 điểm
- Thực hiện các kế hoạch cải tiến chất lượng đã đề ra trong báo cáo tự đánh giá, theo các khuyến nghị của đoàn đánh giá ngoài; củng cố và phát huy kết quả kiểm định chất lượng giáo dục, không ngừng nâng cao và cải tiến chất lượng giáo dục	10 điểm
- Đơn vị đã được đánh giá ngoài trong thời điểm 5 năm gần đây	15 điểm
- Công khai kết quả kiểm định chất lượng giáo dục trên trang web của đơn vị theo quy định	10 điểm
- Lưu hồ sơ kiểm định chất lượng giáo dục tại đơn vị đầy đủ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	5 điểm
- Tham dự hội thảo, tập huấn do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức	10 điểm
- Tham gia các đoàn đánh giá ngoài theo điều động của Sở Giáo dục và Đào tạo	10 điểm
- Thực hiện báo cáo về công tác kiểm định chất lượng giáo dục đảm bảo đầy đủ, chính xác, đúng biểu mẫu và thời gian quy định	20 điểm
Tổng cộng	100 điểm

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THI ĐUA
CÔNG TÁC KHẢO THÍ VÀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
(Đối với các trường THPT, Trung tâm GDTX trực thuộc Sở)**

Tiêu chuẩn: 100 điểm

Nội dung	Điểm quy định
1. Công tác khảo thí	50 điểm
- Thực hiện đầy đủ các hoạt động về công tác khảo thí theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo	5 điểm
- Hoàn thành đầy đủ các yêu cầu trong kỳ thi, đảm bảo an toàn, đúng quy chế	5 điểm
- Tổ chức rút kinh nghiệm và nâng cao nghiệp vụ khảo thí tại đơn vị	5 điểm
- Có kế hoạch và thực hiện tốt công tác huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh các lớp đầu cấp	15 điểm
- Quản lý văn bằng, chứng chỉ đúng theo quy định hiện hành	5 điểm
- Thực hiện báo cáo về công tác khảo thí đảm bảo đầy đủ, chính xác, đúng biểu mẫu và thời gian quy định	15 điểm
2. Công tác Kiểm định chất lượng giáo dục	50 điểm
- Thực hiện công tác tự đánh giá theo hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Sở Giáo dục và Đào tạo và theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	10 điểm
- Đơn vị đã được đánh giá ngoài trong thời điểm 5 năm gần đây	10 điểm
- Thực hiện các kế hoạch cải tiến chất lượng đã đề ra trong báo cáo tự đánh giá, theo các khuyến nghị của đoàn đánh giá ngoài; củng cố và phát huy kết quả kiểm định chất lượng giáo dục, không ngừng nâng cao và cải tiến chất lượng giáo dục	5 điểm
- Công khai kết quả kiểm định chất lượng giáo dục trên trang web của đơn vị theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo	5 điểm
- Lưu hồ sơ kiểm định chất lượng giáo dục tại đơn vị đầy đủ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	5 điểm
- Tham dự hội thảo, tập huấn do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức	5 điểm
- Tham gia các đoàn đánh giá ngoài theo điều động của Sở Giáo dục và Đào tạo	5 điểm
- Thực hiện báo cáo về công tác kiểm định chất lượng giáo dục tại đơn vị đảm bảo đầy đủ, chính xác, đúng biểu mẫu và thời gian quy định	5 điểm
Tổng cộng:	100 điểm

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THI ĐUA
CÔNG TÁC KHẢO THÍ VÀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
(Đối với các Phòng GD&ĐT)**

Tiêu chuẩn: 100 điểm

Nội dung	Điểm quy định
1. Công tác khảo thí	50 điểm
- Có kế hoạch triển khai thực hiện công tác khảo thí đảm bảo tính thực tiễn và khả thi, đáp ứng yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo	5 điểm
- Thực hiện đầy đủ các hoạt động về công tác khảo thí theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo	5 điểm
- Hoàn thành đầy đủ các yêu cầu trong kỳ thi, đảm bảo an toàn, đúng quy chế	5 điểm
- Tổ chức rút kinh nghiệm và nâng cao nghiệp vụ khảo thí tại đơn vị	5 điểm
- Có kế hoạch và thực hiện tốt công tác huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh các lớp đầu cấp	15 điểm
- Chỉ đạo quản lý văn bản, chứng chỉ đúng quy định hiện hành	5 điểm
- Thực hiện báo cáo về công tác khảo thí đảm bảo đầy đủ, chính xác, đúng biểu mẫu và thời gian quy định	10 điểm
2. Công tác Kiểm định chất lượng giáo dục	50 điểm
- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục đối với các cơ sở giáo dục thuộc quyền quản lý	5 điểm
- Đảm bảo chỉ tiêu tự đánh giá và đánh giá ngoài đối với các cơ sở giáo dục thuộc quyền quản lý từng bậc học, cấp học theo quy định (trừ 5 điểm đối với mỗi bậc học, cấp học không đảm bảo chỉ tiêu)	15 điểm
- Giám sát, chỉ đạo các cơ sở giáo dục thuộc quyền quản lý thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục.	5 điểm
- Công khai kết quả kiểm định chất lượng giáo dục trên trang web của Phòng Giáo dục và Đào tạo và trang web của chính đơn vị được kiểm định theo đúng qui định của Sở Giáo dục và Đào tạo	5 điểm
- Tổ chức sơ kết, tổng kết, sinh hoạt chuyên môn để nâng cao nghiệp vụ cho các đơn vị, cán bộ thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục tại địa phương	5 điểm
- Tham dự hội thảo, tập huấn do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức	5 điểm
- Cử nhân sự tham gia các đoàn đánh giá ngoài theo điều động của Sở Giáo dục và Đào tạo	5 điểm
- Thực hiện báo cáo về công tác kiểm định chất lượng giáo dục tại địa phương đảm bảo đầy đủ, chính xác, đúng biểu mẫu và thời gian quy định	5 điểm
Tổng cộng	100 điểm

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THI ĐUA
KẾ HOẠCH – TÀI CHÍNH**
(Đối với các trường Mầm non trực thuộc Sở GD&ĐT)

Tiêu chuẩn: 100 điểm

Nội dung	Điểm quy định
1. Về cơ sở vật chất, môi trường sư phạm, thu chi tài chính:	50 điểm
- Xây dựng cơ sở vật chất, môi trường giáo dục, cảnh quan sư phạm đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ: trường lớp hoàn chỉnh, có sân chơi, vườn cây bóng mát, vườn cây của bé, phòng Hoạt động âm nhạc, phòng (hoặc sảnh, sân) thể dục, thư viện của bé, thư viện của giáo viên, bếp một chiều, nhà vệ sinh khép kín hoặc liền kề	20
- Có đầy đủ trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi (trong lớp, ngoài trời) đảm bảo cho việc chăm sóc, giáo dục trẻ thuận lợi và an toàn.	10
- Sử dụng và bảo quản tốt cơ sở vật chất, trang thiết bị trường lớp.	10
- Thực hiện kế hoạch sửa chữa, mua sắm	10
2. Về thu chi tài chính:	50 điểm
- Thực hiện đầy đủ, đúng các quy định, hướng dẫn về các nội dung thu chi tài chính.	15
- Thực hiện các báo cáo về công tác tài chính, báo quyết toán, báo cáo công khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.	20
- Thực hiện công tác hạch toán kế toán, chứng từ kế toán, sổ sách kế toán và lưu trữ hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	15
Tổng cộng	100 điểm

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THI ĐUA
KẾ HOẠCH – TÀI CHÍNH
(Đối với các trường THPT)**

Tiêu chuẩn: 100 điểm

Nội dung	Điểm quy định
1. Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, môi trường sư phạm:	50 điểm
- Tham mưu hiệu quả với lãnh đạo Sở và địa phương thực hiện quy hoạch và xây dựng nâng cấp cơ sở vật chất. - Tìm kiếm, thu hút các nhà tài trợ, đầu tư quan tâm chăm lo cho nhà trường - Có kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất, hoàn chỉnh trang thiết bị dạy học và chăm lo chế độ chính sách tốt cho lực lượng sư phạm nhà trường. - Xây dựng kế hoạch chiến lược phù hợp với tiềm năng và điều kiện thực tế của nhà trường	20
- Môi trường sư phạm khang trang, nề nếp; các phương tiện phục vụ đạt chuẩn vệ sinh có tác động giáo dục tốt cho HS: đơn vị được công nhận môi trường xanh cấp Quận, (TP), công trường văn minh, an toàn; nhà vệ sinh đủ và đạt quy cách	15
- Sân bãi luyện tập, thư viện, Phòng Thí nghiệm thực hành các điều kiện thực hành đủ để thực hiện các yêu cầu thực hành bộ môn, hoạt động thư viện và hoạt động ngoại khóa do Bộ Giáo dục - Đào tạo quy định. Sử dụng có hiệu quả trang thiết bị dạy học.	15
2. Về thu chi tài chính	50 điểm
- Thực hiện đầy đủ, đúng các quy định, hướng dẫn về các nội dung thu chi tài chính.	15
- Thực hiện các báo cáo về công tác tài chính, báo quyết toán , báo cáo công khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.	20
- Thực hiện công tác hạch toán kế toán, chứng từ kế toán, sổ sách kế toán và lưu trữ hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	15
Tổng cộng	100 điểm

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THI ĐUA
KẾ HOẠCH – TÀI CHÍNH**
(Đối với các Trung tâm GDTX trực thuộc Sở)

Tiêu chuẩn: 100 điểm

Nội dung	Điểm quy định
1. Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, môi trường sư phạm:	50 điểm
- Môi trường sư phạm khang trang, nề nếp; các phương tiện phục vụ đạt chuẩn vệ sinh có tác động giáo dục tốt cho HS: đơn vị được công nhận môi trường xanh cấp Quận, (TP), cổng trường văn minh, an toàn; nhà vệ sinh đủ và đạt quy cách	20
- Có thư viện, phòng Thí nghiệm thực hành để thực hiện các yêu cầu thực hành bộ môn, hoạt động thư viện và hoạt động ngoại khóa do Bộ Giáo dục - Đào tạo quy định. Sử dụng có hiệu quả trang thiết bị dạy học.	15
2. Về thu chi tài chính	50 điểm
- Thực hiện đầy đủ, đúng các quy định, hướng dẫn về các nội dung thu chi tài chính.	15
- Thực hiện các báo cáo về công tác tài chính, báo quyết toán , báo cáo công khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.	20
- Thực hiện công tác hạch toán kế toán, chứng từ kế toán, sổ sách kế toán và lưu trữ hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	15
Tổng cộng:	100 điểm

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THI ĐUA
CÔNG TÁC KẾ HOẠCH – TÀI CHÍNH**
(Đối với các Phòng GD&ĐT)

Tiêu chuẩn: 100 điểm

Nội dung	Điểm quy định
1. Công tác tham mưu với UBND Quận, Huyện	30 điểm
- Xây dựng Kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục - đào tạo hàng năm, kỳ kế hoạch đúng qui định, khả thi.	10
- Hiệu quả tham mưu xây dựng trường lớp; Đầu tư xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất trường lớp, trang thiết bị phục vụ giảng dạy	10
- Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, đủ trường lớp cho các ngành học, bậc học	5
- Xây dựng mô hình trường tiên tiến mỗi bậc học	5
2. Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê:	20 điểm
- Tham dự đầy đủ các buổi hội, họp, tập huấn	5
- Thực hiện đầy đủ, kịp thời, chính xác các báo cáo thống kê theo quy định.	10
- Thực hiện công tác lập dự toán ngân sách hàng năm đúng qui định, chính xác; Báo cáo công tác tài chính đúng và đủ.	5
3. Thực hiện công tác tài chính	50 điểm
- Đảm bảo chế độ chính sách cho CB, viên chức ngành Giáo dục và đào tạo quận/huyện	20
- Thực hiện công tác lập dự toán ngân sách hàng năm đúng qui định, chính xác;	20
- Báo cáo công tác tài chính đầy đủ, kịp thời đúng quy định	10
Tổng cộng	100

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THI ĐUA
CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN BỘ**
(Đối với các Trường Cao đẳng - Trung cấp công lập, Trường THPT,
Trung tâm GDTX trực thuộc Sở, Phòng GD&ĐT)

Tiêu chuẩn: 100 điểm

NỘI DUNG	Điểm quy định				
	THPT (CL)	THPT (NCL)	TT GDTX	PHÒNG GD&ĐT	CĐ-TC
I. Tổ chức bộ máy:	40 điểm	40 điểm	40 điểm	40 điểm	40 điểm
1. Cấp ủy và Ban giám hiệu nhà trường là tập thể đoàn kết; thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ; giải quyết tốt các đơn thư khiếu nại của CCVC và người lao động.	10	10	10	5	5
2. Xây dựng, ban hành và thực hiện đúng quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị.	5	5	5	5	5
3. Xây dựng, ban hành kế hoạch phát triển tổ chức bộ máy hàng năm; thực hiện tốt kế hoạch phát triển tổ chức bộ máy hàng năm.	5	5	5	5	5
4. Xây dựng đề án vị trí việc làm; đề án tinh giản biên chế trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.	5	Không có	5	5	5
5. Xây dựng và ban hành/ tham mưu ban hành quy định về công tác tuyển dụng cán bộ, viên chức và thực hiện tuyển dụng cán bộ, viên chức đúng quy định hiện hành.	Không có	Không có	Không có	5	5
6. Xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo chuẩn chuyên môn và các quy định về chuẩn chức danh nghề nghiệp; bố trí đúng vị trí việc làm theo chuyên môn và đề án vị trí việc làm.	5	5	5	5	5
7. Thực hiện tốt quy hoạch cán bộ, hàng năm rà soát quy hoạch cán bộ; thực hiện việc bổ nhiệm theo thẩm quyền theo đúng yêu cầu, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục.	5	10	5	5	5
8. Đảm bảo cơ cấu tổ chức bộ máy của đơn vị theo quy định; thành lập đầy đủ các ban, hội đồng trong nhà trường (Hội đồng trường, hội đồng quản trị, hội đồng khoa học, ...)	5	5	5	5	5

II. Chế độ chính sách:	25 điểm	25 điểm	25 điểm	25 điểm	25 điểm
1. Thực hiện đầy các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng các văn bản quy định hiện hành (nâng bậc lương thường xuyên, nâng lương trước niên hạn, phụ cấp ưu đãi, phụ cấp chức vụ, phụ cấp thâm niên nhà giáo, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp).	15	15	15	15	15
2. Đảm bảo tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được hưởng các chế độ ưu đãi theo chuẩn ngạch quy định hiện hành.	10	10	10	10	10
III. Đào tạo bồi dưỡng:	25 điểm	25 điểm	25 điểm	25 điểm	25 điểm
1. Xây dựng, ban hành quy định và thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng chuẩn cho nhà giáo và CBQLCSGD; đặc biệt là đào tạo, bồi dưỡng trình độ chính trị, trình độ sau đại học chuyên ngành, QLGD cho đội ngũ nhà giáo.	5	5	5	5	10
2. Xây dựng, ban hành và thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên hàng năm; đánh giá chính xác kết quả bồi dưỡng thường xuyên hàng năm đối với CBQL và giáo viên.	5	5	5	5	Không có
3. Xây dựng, ban hành và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ hàng năm; đảm bảo đội ngũ nhà giáo và CBQLCSGD tham gia đầy đủ các khóa bồi dưỡng ngắn hạn theo quy định hiện hành và theo kế hoạch chung của ngành.	5	5	5	5	5
4. Đảm bảo đội ngũ nhà giáo và CBQLCSGD tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên đề hàng năm theo kế hoạch chung của ngành và của địa phương.	10	10	10	10	10
IV. Lưu trữ hồ sơ :	10 điểm	10 điểm	10 điểm	10 điểm	10 điểm
1. Thực hiện đầy đủ, đúng hạn chế độ báo cáo theo quy định, số liệu báo cáo đảm bảo chính xác, trung thực (về công tác tổ chức cán bộ, công tác đào tạo bồi dưỡng, bồi dưỡng thường xuyên, chế độ chính sách, ...) với cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp.	2	2	2	2	3
2. Lưu trữ đầy đủ, sắp xếp khoa học, hợp lý các loại hồ sơ về công tác tổ chức cán bộ (hồ sơ của đơn vị, hồ sơ của cá nhân, các loại văn bản, báo cáo, ...)	2	2	2	2	3
3. Lưu trữ hồ sơ đánh giá, xếp loại kết quả bồi dưỡng thường xuyên hàng năm của giáo viên trong đơn vị; đảm bảo tất cả giáo viên hoàn thành kế hoạch BDTX được Sở GD&ĐT cấp giấy chứng nhận BDTX hàng năm.	2	2	2	2	Không có
4. Công khai và lưu trữ hồ sơ về kê khai tài sản, thu nhập của các đối tượng theo quy định.	2	Không có	2	2	2
5. Thực hiện đầy đủ hồ sơ quản lý nhân sự trực tuyến ePMIS.	2	4	2	2	2

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THI ĐUA
CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG**

**(Đối với các Phòng GD&ĐT, Trường Cao đẳng – Trung cấp công lập,
Trường THPT, Trung tâm GDTX trực thuộc Sở và các đơn vị trực thuộc)**

Tiêu chuẩn: 100 điểm

Stt	Nội dung	Điểm	Chi tiết
1	Tham dự đầy đủ các cuộc họp: 13điểm	13	Hội nghị, tập huấn, sơ kết, tổng kết, giao ban
2	Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, phổ biến giáo dục pháp luật: 24điểm	3	Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện công tác giáo dục chính trị tư tưởng.
		3	Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện và báo cáo kết quả công tác thực hiện Quy chế dân chủ tại cơ sở.
		3	Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện và báo cáo kết quả việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị.
		2	Việc triển khai thực hiện Quy định 3 công khai tại đơn vị.
		2	Công tác nắm bắt tư tưởng, nhận thức của đội ngũ sư phạm, học sinh sinh viên và kịp thời giải quyết các vấn đề có liên quan đến tư tưởng, nhận thức của đội ngũ, HSSV.
		2	Công tác bồi dưỡng và nâng cao trình độ lý luận chính trị cho đội ngũ; công tác phát triển Đảng viên, phát triển Đoàn viên, Đội viên.
		2	Công tác đào tạo, bồi dưỡng, chăm lo cho hoạt động Đoàn, Đội, Hội tại cơ sở.
		2	Công tác phối hợp với Ban Đại diện CMHS trong các hoạt động giáo dục.
		2	Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo đơn vị và HSSV ít nhất 2 lần/năm học.
		3	Công tác phổ biến, tuyên truyền và giáo dục pháp luật tại đơn vị.

3	Công tác giáo dục toàn diện học sinh: 20điểm	3	Việc triển khai thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch của Ngành về giáo dục đạo đức lối sống, chương trình phát triển thanh niên, công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em,...
		3	Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện và báo cáo kết quả triển khai công tác tư vấn trường học.
		3	Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện và báo cáo kết quả triển khai hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động ngoài giờ chính khóa.
		3	Tổ chức Lễ Giỗ Quốc tổ Hùng Vương, Lễ tri ân và trưởng thành, Lễ kỷ niệm Ngày thương binh liệt sỹ 27/2,...
		3	Tham dự Hội Trại truyền thống 9/1.
		3	Xây dựng Kế hoạch, triển khai thực hiện và báo cáo kết quả hoạt động Hè tại đơn vị.
		2	Tổ chức đa dạng các hoạt động VHVN, TDTT tại đơn vị.
4	Công tác y tế trường học: 20điểm	14	Triển khai thực hiện đầu đủ các quy định Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 Quy định về công tác y tế trường học.
		1.5	Triển khai thực hiện kịp thời các chỉ đạo của Ngành, của y tế địa phương về công tác phòng chống dịch, bệnh trong trường học.
		1.5	Triển khai thực hiện các chương trình chăm sóc và giáo dục sức khỏe sinh sản cho trẻ vị thành viên.
		1.5	Triển khai việc mua BHYT trong HSSV theo tỷ lệ quy định.
		1.5	Tổ chức triển khai thực hiện việc khám sức khỏe đầu năm học theo đúng tiến độ.
5	Công tác an ninh, trật tự trường học: 15điểm	2	Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện và báo cáo kết quả công tác an toàn giao thông tại đơn vị.
		3	Công tác giữ vững an ninh trật tự trước cổng trường, công tác tổ chức đưa đón học sinh bằng xe buýt, công tác vận động CMHS đưa rước con em đi bộ đến trường.
		3	Xây dựng kế hoạch, phương án và kiện toàn lực lượng, CSVC, trang thiết bị phục vụ công tác PCCC tại đơn vị.
		2	Thực hiện việc ký kết Quy chế phối hợp với chính quyền địa phương.

		3	Thực hiện nghiêm túc, kịp thời các chỉ đạo của Ngành về công tác ANTT trường học.
		2	Giữ vững, đảm bảo được công tác ANTT trường học.
6	Triển khai tập huấn HSSV tại đơn vị: 8điểm	2	Tập huấn về Quyền trẻ em.
		2	Tập huấn kỹ năng thoát hiểm trong những tình huống khẩn cấp.
		2	Tập huấn về công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên.
		2	Tập huấn kỹ năng phòng vệ.
Tổng cộng		100	

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THI ĐUA
HOẠT ĐỘNG THANH TRA GIÁO DỤC
(Đối với các trường THPT, Trung tâm GDTX trực thuộc Sở)**

Tiêu chuẩn: 100 điểm

Nội dung	Điểm quy định
Tiêu chuẩn 1: Công tác kiểm tra nội bộ trường học (KTNB)	30 điểm
1- Có ban hành Quyết định và xây dựng kế hoạch KTNB trường học.	5
2- Triển khai thực hiện kế hoạch KTNB	15
3- Lưu trữ hồ sơ công tác KTNB	10
Tiêu chuẩn 2: Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng	20 điểm
4- Tổ chức Tiếp công dân và giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo đúng quy định.	10
5- Lưu trữ hồ sơ giải quyết khiếu nại, tố cáo	5
6- Công tác phòng, chống tham nhũng	5
Tiêu chuẩn 3: Nội bộ nhà trường	30 điểm
7- Nội bộ đoàn kết.	5
8- Triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở	5
9- Thực hiện đầy đủ công khai theo quy định của pháp luật	20
Tiêu chuẩn 4: Thực hiện kết luận sau thanh tra, kiểm tra	10 điểm
Tiêu chuẩn 5: Tham gia các hoạt động liên quan đến công tác thanh tra	10 điểm
10- Tham gia đầy đủ các hội nghị, tập huấn về công tác thanh tra	5
11- Tham gia tốt các hoạt động thanh tra thi	5
Tổng cộng	100 điểm

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THI ĐUA
HOẠT ĐỘNG THANH TRA GIÁO DỤC
(Đối với các trường Cao đẳng, Trung cấp)**

Tiêu chuẩn: 100 điểm

NỘI DUNG	Điểm quy định	
	Trường Cao đẳng	Trường Trung cấp
Tiêu chuẩn 1: Công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ	30	30
1. Lập kế hoạch	10	10
2. Thực hiện thanh tra, kiểm tra	10	10
3. Xử lý sau thanh tra	10	10
Tiêu chuẩn 2: Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng	20	20
4. Tổ chức tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đúng quy định	10	10
5. Lưu trữ hồ sơ giải quyết khiếu nại, tố cáo	5	5
6. Công tác phòng, chống tham nhũng	5	5
Tiêu chuẩn 3: Nội bộ trường học	30	30
7. Nội bộ đoàn kết	5	5
8. Triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở	5	5
9. Thực hiện đầy đủ công khai theo quy định	20	20
Tiêu chuẩn 4: Thực hiện kết luận thanh tra kiểm tra	10	10
Tiêu chuẩn 5: Thực hiện báo cáo	10	10
10. Báo cáo	5	5
11. Dự hội nghị tập huấn	5	5
Tổng cộng	100	100

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THI ĐUA
HOẠT ĐỘNG THANH TRA GIÁO DỤC
(Đối với các Phòng GD&ĐT)**

Tiêu chuẩn: 100 điểm

Nội dung	Điểm quy định
Tiêu chuẩn 1: Xây dựng lực lượng	10 điểm
1. Cán bộ phụ trách thanh kiểm tra	5
2. Xây dựng lực lượng làm công tác thanh tra và lực lượng làm công tác kiểm tra theo qui định	5
Tiêu chuẩn 2 : Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch	30 điểm
3. Xây dựng kế hoạch thanh kiểm tra theo hướng dẫn của Sở	5
4. Tổ chức thực hiện kế hoạch thanh kiểm tra	15
5. Tổ chức theo dõi, đôn đốc, kiểm tra sau kết luận kiểm tra của PGD&ĐT	5
6. Công tác lưu trữ hồ sơ kiểm tra	5
Tiêu chuẩn 3 : Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và Phòng chống tham nhũng	20 điểm
7. Tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo kiến nghị, phản ánh đúng qui định	10
8. Lưu trữ hồ sơ tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh	5
9. Công tác phòng chống tham nhũng	5
Tiêu chuẩn 4 : Thực hiện kiến nghị sau kết luận thanh tra, kiểm tra	20 điểm
10. Thực hiện đầy đủ các kiến nghị sau kết luận thanh tra, kiểm tra của Sở	20
Tiêu chuẩn 5 : Công tác phối hợp	20 điểm
11. Phối hợp với thanh tra sở	5
12. Phối hợp với thanh tra nhà nước cùng cấp và các phòng ban thuộc UBND quận	5
13. Tham gia đầy đủ các hội nghị, tập huấn về công tác thanh tra	5
14. Đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất đúng qui định	5
Tổng cộng	100